**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN BỐ TRẠCH**
**TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số:11 /2019/DS-ST
Ngày: 19 / 11/ 2019.
Về việc: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Thanh Vân

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Nguyễn Thị Hải và ông Nguyễn Văn Cao.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Hàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 15/2019/TLST- DS ngày 29 tháng 5 năm 2019, về tranh chấp Hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13 /2019/QĐXXST-DS ngày 16 / 10 /2019, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần V**

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo Pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông **Đào Tùng L**-Chuyên viên xử lý nợ, Ngân hàng V tham gia tố tụng, có mặt.

Địa chỉ: Số 108 đường T, thành phố Đ, tỉnh Q.

-Bị đơn: +Ông **Lê Chí H**, vắng mặt.

+Bà **Phạm Thị Hồng N,** có mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện B,Tỉnh Q.

Hiện ông H tạm trú tại: Thôn D, xã V, huyện B, tỉnh Q.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Lê Chí H và bà Phạm Thị Hồng N có quan hệ vay vốn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần V theo hợp đồng tín dụng số LN1801030424281/BTR/HĐTD ngày 31/01/2018 với các nội dung cụ thể như sau:

Số tiền vay: 528.000.000đ

Thời hạn vay: 83 tháng.

Các kỳ trả nợ: Lãi và gốc trả 01 tháng/lần vào ngày 01 hàng tháng.

Mục đích sử dụng vốn: Vay mua ô tô.

Lãi suất trong hạn: 8,9% /năm. Mức lãi suất này sẽ được cố định trong vòng 06 tháng kể từ ngày giải ngân. Mức điều chỉnh và kỳ điều chỉnh được quy định trong khế ước nhận nợ và Hợp đồng tín dụng.

Lãi suất nợ quá hạn: Bằng 150% nợ trong hạn.

Phạt chậm trả: Theo quy định tại Hợp đồng tín dụng.

Tài sản bảo đảm khoản vay nêu trên là: Xe ô tô MAZDA BT 50, số khung 4DD 5JW 718612, số máy P4AT2431994, biển kiểm soát 73C-082.55, theo giấy đăng ký xe ô tô số 014914 do Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/01/2018, mang tên ông Lê Chí H, việc thế chấp theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 1801030424281/BTR/HĐTD ngày 31/01/2018 được công chứng tại Văn phòng công chứng T, số công chứng 405, quyển số 01TP/CC-SCC/HĐTD. Việc thế chấp tài sản được đăng ký thế chấp theo quy định.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Lê Chí H và bà Phạm Thị Hồng N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBanhk và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, tính đến ngày 19/11/2019 là:

-Nợ gốc: 464.385.550đ

-Nợ lãi: 113.435.813đ

Tổng cộng: 577.821.363đ.

Buộc ông Lê Chí H và bà Phạm Thị Hồng N tiếp tục thanh toán nợ lãi phát sinh (theo mức lãi lãi suất được quy định trong hợp đồng tín dụng) kể từ ngày 19/11 /2019 cho đến ngày ông Hvà bà N thực tế thanh toán hết nợ cho VPBank.

Trường hợp ông H và bà N không thanh toán nợ theo yêu cầu của VPBank nêu trên thì VPBank có quyền tự xử lý hoặc yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản bảo đảm khoản nợ ông H và bà N.

Bị đơn Lê Chí H trình bày như sau: Ngày 31/01/2018 ông H có mua xe ô tô MAZDA BT 50 bằng hình thức trả góp của Ngân hàng VPBank. Trong thời gian thanh toán ông H làm ăn thua lỗ nên quá hạn thanh toán cho Ngân hàng cả gốc và lãi. Nay vợ chồng ông H đang làm thủ tục ly hôn, nên ông H cam đoan hoàn toàn chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng, bà N không liên quan đến số nợ đối với Ngân hàng nữa.

Bị đơn Phạm Thị Hồng N trình bày như sau: Ngày 31/01/2018 ông H mua xe ô tô MAZDA BT 50 có vay của Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền 528.000.000đ, thời hạn 83 tháng. Thời điểm đó bà Nguyệt là vợ ông H nên có ký hồ sơ vay tiền của để ông H mua xe ô tô để sử dụng. Sau khi mua xe đến đầu năm 2018 ông H và bà N ly thân, xe do ông H sử dụng. Đến ngày 24/6/2019 Tòa án triệu tập bà N, ông H và đại diện Ngân hàng đến hòa giải việc ngân hàng đòi nợ, bà N mới biết ông H không thực hiện việc trả góp mua xe ô tô. Khi mua xe hình thức thế

chấp tài sản là cái xe. Vì vậy, nếu anh H không thực hiện nghĩa vụ với Ngân hàng thì đề nghị Tòa án và Ngân hàng xử lý xe ô tô thế chấp theo quy định.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn vẫn giữ nguyên trình bày và yêu cầu; phía nguyên đơn không chấp nhận yêu cầu của các bị đơn, vẫn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông H và bà N là đồng bị đơn cùng có trách nghiệm trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử xét thấy :

[1]. Về thủ tục tố tụng: Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn phù hợp với quy định của pháp luật, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được xem xét, giải quyết. Luật nội dung được áp dụng là Bộ luật dân sự năm 2015.Về thời hiệu khởi kiện: Nguyên đơn khởi kiện vẫn còn trong thời hiệu.

Tòa án đã mở phiên tòa lần thứ nhất, bị đơn ông H vắng mặt tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất; tại phiên tòa lần thứ hai ông H vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự là đúng quy định của pháp luật.

[2].Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng: Ông Lê Chí H và bà Phạm Thị Hồng N có quan hệ vay vốn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần V theo hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản số LN1801030424281/BTR/HĐTD ngày 31/01/2018.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Lê Chí H và bà Phạm Thị Hồng N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VPBanhk và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, tính đến ngày 19/11/2019 là:

-Nợ gốc: 464.385.550đ

-Nợ lãi: 113.435.813đ

Tổng cộng: 577.821.363đ.

Buộc ông Lê Chí H và bà Phạm Thị Hồng N tiếp tục thanh toán nợ gốc và lãi phát sinh (theo mức lãi lãi suất được quy định trong Hợp đồng tín dụng) kể từ ngày 19/11 /2019 cho đến ngày ông  H và bà N thực tế thanh toán hết nợ cho VPBank.

Trường hợp ông H và bà N không thanh toán nợ theo yêu cầu của VPBank nêu trên thì VPBank có quyền tự xử lý hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại  tài sản bảo đảm các khoản nợ ông H và bà N .

Hội đồng xét xử thấy rằng: Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên đúng quy định của pháp luật về hoạt động của Ngân hàng, đúng trình tự,

thủ tục, cơ chế tín dụng hiện hành, đảm bảo quyền và nghĩa vụ giữa các bên, hoàn toàn tự nguyện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bên vay đã không thực hiện đúng các cam kết trong hợp đồng đã ký, không thực hiện nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi đúng thời hạn thỏa thuận, vi phạm nghĩa vụ hợp đồng.Ngân hàng thương mại cổ phần V đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định, quy chế của Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Việc Ngân hàng thương mại cổ phần V khởi kiện yêu cầu ông Lê Chí H và bà Phạm Thị Hồng N trả các khoản nợ đã vay là có căn cứ.

Quá trình giải quyết vụ án, các bị đơn ông H và bà N công nhận khoản nợ, chấp nhận trả trả nợ; ông H và bà N có ý kiến ông H đang sử dụng xe ô tô là tài sản thế chấp nên ông H chịu trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng(xử lý tài sản thế chấp là chiếc xe ô tô ông H đang sử dụng), nhưng nguyên đơn không chấp nhận, nguyên đơn vẫn yêu cầu Tòa án xử buộc đồng bị đơn ông H và bà N cùng có trách nhiệm trả nợ như hợp đồng đã ký kết là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Do đó, yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở nên chấp nhận, có căn cứ buộc đồng bị đơn ông H và bà N cùng có trách nhiệm phải trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền gốc và lãi như nguyên đơn yêu cầu là đúng quy định của pháp luật, số tiền(tính đến ngày xét xử sơ thẩm 19/11/2019) cụ thể là:

-Nợ gốc: 464.385.550đ

-Nợ lãi: 113.435.813đ

Tổng cộng: 577.821.363đ.

Trường hợp ông Lê Chí H và bà Phạm Thị Hồng N không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì nguyên đơn Ngân hàng thượng mại cổ phần V(VP Bank) có quyền tự xử lý hoặc yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản bảo đảm khoản nợ ông H và bà N đã thế chấp là chiếc xe ô tô thể hiện trong Hợp đồng.

5.Về án phí: Yêu cầu của của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 27.112.854 đ(20 triệu+4% của phần giá trị tranh chấp vượt quá 400.000.000đ) để sung công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định;

*Vì các lẽ trên*;

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273, khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V(VPBank), buộc: Ông Lê Chí H và bà Phạm Thị Hồng N trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần V(VPBank) số tiền( tính đến ngày 19/11/2019) cụ thể là:

-Nợ gốc: 464.385.550đ

-Nợ lãi: 113.435.813đ

Tổng cộng: 577.821.363đ(năm trăm bảy mươi bảy triệu tám trăm hai mươi mốt nghìn ba trăm sáu mươi ba đồng).

Trường hợp ông Lê Chí H và bà Phạm Thị Hồng N không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì nguyên đơn Ngân hàng thượng mại cổ phần V(VP Bank) có quyền tự xử lý hoặc yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản bảo đảm khoản nợ ông H và bà N đã thế chấp theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết số LN1801030424281/BTR/HĐTD ngày 31/01/2018, cụ thể: xe ô tô MAZDA BT 50, số khung 4DD 5JW 718612, số máy P4AT2431994, biển kiểm soát 73C-082.55, theo Giấy đăng ký xe ô tô số 014914 do Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 26/01/2018, mang tên ông Lê Chí H, việc thế chấp theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 1801030424281/BTR/HĐTD ngày 31/01/2018 được công chứng tại Văn phòng công chứng T, số công chứng 405, quyển số 01TP/CC-SCC/HĐTD.

Tuyên bố, nguyên đơn có quyền tiếp tục tạm giữ các giấy tờ liên quan đến Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế tài sản chấp cho đến khi phía bị đơn trả hết nợ cho nguyên đơn.

2. Về án phí: Ông Lê Chí H và bà Phạm Thị Hồng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 27.112.854đ(hai mươi bày triệu một trăm mười hai nghìn tám trăm năm mươi tư đồng) để sung công quỹ Nhà nước. Ngân hàng thương mại cổ phần V(VPBank) được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 11.863.000đ(mười một triệu tám trăm sáu mươi ba nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0003167 ngày 29/15/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Kế tiếp, sau ngày tuyên án sơ thẩm(19/11/2019) cho đến khi bên phải thi hành án trả hết tiền nợ gốc, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh từ nợ gốc còn phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V VPBank theo mức lãi suất đã cam kết tại Hợp đồng tín dụng số LN1801030424281/BTR/HĐTD ngày 31/01/2018 và hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN 1801030424281/BTR/HĐTD ngày 31/01/2018. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

*Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận*

*thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.*

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án(19/11/2019); nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
*-Tòa án ND tỉnh Quảng Bình;*
*-VKSND huyện Bố Trạch(2);*
*-Ông Lê Chí H;*
*-Bà Phạm Thị Hồng N;*
*-NH V;*
*-Ông Đào Tùng L;*
*-Chi cục T.H.A DS huyện Bố Trạch;*
*-Lưu hồ sơ, T.A.*

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒ A**

Đã ký

**Nguyễn Thanh Vân**